

Điều 2: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

2.1 QUYỀN

- Sở hữu hợp pháp toàn bộ tiền, chứng khoán, vị thế chứng khoán phái sinh trên Tài khoản giao dịch CKPS của mình, được hưởng các quyền và lợi ích phát sinh liên quan đến tài sản ký quỹ phù hợp với quy định của Pháp luật và quy định của FPT.S.
- Các quyền theo quy định của Pháp luật, theo các điều khoản của Hợp đồng này.

2.2 NGHĨA VỤ

- Khi thực hiện giao dịch CKPS, Khách hàng phải đảm bảo duy trì mức ký quỹ và tuân thủ các hướng dẫn, quy định của Pháp luật và của FPT.S về giao dịch CKPS.
- Chịu mọi trách nhiệm, nghĩa vụ phát sinh từ các vị thế CKPS, tài sản ký quỹ và có trách nhiệm nộp các loại phí, thuế theo quy định của FPT.S và của Pháp luật.
- Bảo mật các thông tin liên quan đến Tài khoản giao dịch CKPS và thông báo kịp thời cho FPT.S khi các thông tin tài khoản bị tiết lộ, và/hoặc phát hiện thấy các sai sót, nhầm lẫn trên Tài khoản, và/hoặc Tài khoản giao dịch CKPS bị lợi dụng hay có những vấn đề bất thường.

Điều 3 : QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA FPT.S

3.1 QUYỀN

- Được quyền thu phí từ khách hàng và thay đổi Biểu phí dịch vụ.
- Được sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng trong tài khoản ký quỹ để thực hiện nghĩa vụ ký quỹ với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam (VSD) và bù trừ bất cứ khoản lỗ nào đối với các vị thế mở của Khách hàng.
- Trường hợp Khách hàng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán đối với FPT.S, FPT.S có quyền xử lý tài sản ký quỹ, vị thế trên Tài khoản giao dịch CKPS để thực hiện thanh toán cho các nghĩa vụ đó. Nếu số tiền trong Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng vẫn không đủ để thực hiện nghĩa vụ của Khách hàng, FPT.S có quyền xử lý tài sản trên Tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường của Khách hàng, hoặc yêu cầu Khách hàng sử dụng các tài sản khác để thực hiện nghĩa vụ của mình.

3.2 NGHĨA VỤ

- Cung cấp các dịch vụ giao dịch CKPS cho Khách hàng theo nội dung của hợp đồng này, tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật.
- Bảo mật các thông tin, dữ liệu về tài khoản và hoạt động giao dịch trên Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng. FPT.S chỉ cung cấp thông tin cho bên thứ ba khi có sự đồng ý của Khách hàng hoặc khi FPT.S phải cung cấp theo quy định của Pháp luật.

Điều 4: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Hợp đồng có thể bị chấm dứt trong các trường hợp sau:
 - Khách hàng yêu cầu chấm dứt hợp đồng sau khi đã thực hiện xong mọi nghĩa vụ thanh toán đối với FPT.S.
 - Khách hàng là cá nhân bị chết/mất năng lực hành vi/bị kết án hình sự; Khách hàng là tổ chức bị giải thể/phá sản.
 - Hợp đồng không thể được tiếp tục thực hiện do ảnh hưởng của một sự kiện bất khả kháng mà không thể khắc phục được.
 - FPT.S có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu Khách hàng vi phạm bất kỳ điều khoản, điều kiện nào của hợp đồng này, hoặc thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định của Pháp luật.
 - FPT.S bị giải thể, phá sản, đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép hoạt động hoặc ngừng cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán phái sinh.

Điều 5: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu có phát sinh tranh chấp, các bên sẽ cùng nhau tìm biện pháp giải quyết trên cơ sở thương lượng hòa giải. Trường hợp các bên không thể giải quyết được bằng thương lượng hòa giải, tranh chấp sẽ được giải quyết bởi Tòa án có thẩm quyền. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng mà các bên phải thi hành.

Điều 6: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Khách hàng cam kết đã đọc và hiểu rõ toàn bộ nội dung hợp đồng, bản Điều khoản và Điều kiện GDCKPS cũng như hiểu và chấp nhận tất cả các rủi ro có thể phát sinh liên quan đến giao dịch CKPS.
2. Hợp đồng này được lập làm 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản.

KHÁCH HÀNG
(Ký, họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT
(Ký, họ tên, đóng dấu)

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH
(Ban hành theo Quyết định 108-2022/QĐ/FPTS-FHR ngày 15/11/2022)

Khách hàng và Công ty cổ phần Chứng khoán FPT (FPTS) thỏa thuận và cam kết tuân thủ các Điều khoản và Điều kiện giao dịch Chứng khoán phái sinh tại FPTS dưới đây:

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

- 1.1. **Chứng khoán phái sinh (CKPS):** Là chứng khoán được quy định tại các văn bản pháp luật về chứng khoán hiện hành, bao gồm: Hợp đồng tương lai, Quyền chọn, Hợp đồng kỳ hạn và các chứng khoán phái sinh khác theo quy định của Pháp luật Việt Nam và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.
- 1.2. **Vị thế một CKPS tại một thời điểm** là trạng thái giao dịch và khối lượng CKPS còn hiệu lực mà Khách hàng đang nắm giữ tính đến thời điểm đó. Khách hàng mua hoặc bán một CKPS được gọi là mở vị thế mua hoặc mở vị thế bán CKPS đó.
- 1.3. **Giới hạn vị thế một CKPS** là vị thế ròng tối đa của CKPS đó, hoặc của CKPS đó và các CKPS khác dựa trên cùng một tài sản cơ sở mà Khách hàng được quyền nắm giữ tại một thời điểm. Giới hạn vị thế được xác định theo quy định của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD).
- 1.4. **Ký quỹ:** Là việc Khách hàng phải nộp tài sản được chấp nhận ký quỹ để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán giao dịch CKPS của Khách hàng.
- 1.5. **Tài sản ký quỹ bao gồm:**
 - a) Tiền mặt.
 - b) Chứng khoán được phép sử dụng làm tài sản ký quỹ theo quy định của FPTS.
 - c) Các loại tài sản khác theo quy định của Pháp luật và của FPTS tại từng thời điểm.
- 1.6. **Tỷ lệ ký quỹ bằng tiền tối thiểu:** Là tỷ lệ tối thiểu giữa giá trị tài sản ký quỹ bằng tiền so với tổng giá trị tài sản ký quỹ.
- 1.7. **Tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ:** Là tỷ lệ chiết khấu khi xác định giá trị chứng khoán ký quỹ.
- 1.8. **Ký quỹ ban đầu (IM):** Là giá trị ký quỹ mà Khách hàng phải thực hiện nộp ký quỹ trước khi giao dịch CKPS.
- 1.9. **Tỷ lệ ký quỹ ban đầu:** Là tỷ lệ được FPTS quy định và dùng để tính toán IM theo công thức được quy định bởi VSD.
- 1.10. **Ký quỹ biến đổi (VM):** Là giá trị được xác định theo quy định của VSD và được tính vào giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu trong trường hợp lãi lỗ vị thế của danh mục đầu tư trên tài khoản của nhà đầu tư ở trạng thái lỗ.
- 1.11. **Ký quỹ đảm bảo thực hiện hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ (DM):** Là giá trị ký quỹ mà Khách hàng phải nộp từ sau ngày giao dịch cuối cùng của Hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ (HDTL TPCP) cho đến ngày thanh toán cuối cùng để đảm bảo nghĩa vụ thực hiện hợp đồng.
- 1.12. **Ký quỹ duy trì yêu cầu (MR):** Là tổng giá trị ký quỹ mà Khách hàng phải nộp để duy trì các vị thế mà Khách hàng đang nắm giữ được tính toán trong phiên giao dịch cho danh mục vị thế trên tài khoản giao dịch CKPS, bao gồm Ký quỹ ban đầu (IM), Ký quỹ biến đổi (VM) và Ký quỹ đảm bảo thực hiện HDTL TPCP (DM).
- 1.13. **Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ (Rate):** Là tỷ lệ giữa Ký quỹ duy trì yêu cầu (MR) với tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ của Khách hàng.
- 1.14. **Tỷ lệ xử lý** được FPTS quy định là 100%. Nếu tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ (Rate) bằng hoặc lớn hơn Tỷ lệ xử lý (100%) thì FPTS có quyền xử lý tài khoản giao dịch CKPS như Điều 4 dưới đây.
- 1.15. **Tổng dư nợ tài khoản CKPS:** Là tổng số tiền mà FPTS đã tạm ứng, đã thanh toán các nghĩa vụ cho Khách hàng bao gồm: Thanh toán lỗ vị thế hàng ngày, thanh toán bồi thường thực hiện HDTL TPCP, thanh toán các khoản phí, thuế, ...

ĐIỀU 2: KÝ QUỸ, BỔ SUNG KÝ QUỸ

- 2.1. Các tỷ lệ: Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, tỷ lệ ký quỹ bằng tiền tối thiểu, tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ được FPTS quy định và công bố từng thời điểm phù hợp với quy định của Pháp luật Việt Nam mà không cần phải có ý kiến của Khách hàng. Khách hàng đồng ý ký quỹ theo các quy định của FPTS.
- 2.2. Khách hàng cam kết tuân thủ quy định về ký quỹ của FPTS:
 - a) Nếu Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ bằng hoặc lớn hơn 90%, Khách hàng phải thực hiện ký quỹ bổ sung. Trong trường hợp này, hệ thống của FPTS sẽ gửi thông báo cho Khách hàng tới địa chỉ email và/hoặc qua tin nhắn SMS tới số điện thoại di động mà Khách hàng đã đăng ký với FPTS. Tuy vậy, FPTS hoàn toàn không chịu trách nhiệm trong trường hợp các phương tiện liên lạc của Khách hàng không nhận được thông báo vì bất kỳ lý do gì.
 - b) Nếu Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ bằng hoặc lớn hơn Tỷ lệ xử lý (100%) thì FPTS có quyền xử lý tài khoản giao dịch CKPS như Điều 4 dưới đây.

ĐIỀU 3: GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

- 3.1 FPTS chỉ mở tài khoản giao dịch CKPS và cung cấp dịch vụ giao dịch CKPS cho các Khách hàng đã mở tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở tại FPTS. Khách hàng đồng ý rằng, các hợp đồng đã ký với FPTS: Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và Các điều khoản và điều kiện hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán; Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán và Các điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán, Bản công bố rủi ro sẽ đương nhiên có hiệu lực áp dụng đối với Tài khoản giao dịch CKPS.
- 3.2 Khách hàng cam kết việc đặt lệnh giao dịch CKPS tuân thủ các quy định của FPTS, của Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và các cơ quan có thẩm quyền.

- 3.3 FPTS có thể từ chối thực hiện các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch CKPS của Khách hàng nếu thấy yêu cầu giao dịch CKPS đó vi phạm hoặc tiềm ẩn nguy cơ vi phạm các quy định của Pháp luật Việt Nam, của các cơ quan quản lý có thẩm quyền và/hoặc các quy định có liên quan của FPTS.
- 3.4 Trong trường hợp Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng tại FPTS không đủ số dư để thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng, bao gồm nhưng không giới hạn ở các nghĩa vụ: thanh toán lỗi vị thế hàng ngày, thanh toán bồi thường thực hiện HĐTL TPCP, thanh toán các khoản phí, thuế, FPTS sẽ thực hiện tạm ứng cho Khách hàng mà không cần phải thông báo hoặc có sự đồng ý của Khách hàng. Khách hàng có trách nhiệm hoàn trả Tổng dư nợ mà FPTS đã tạm ứng và số tiền lãi tính trên Tổng dư nợ đó. Tỷ lệ lãi suất làm căn cứ tính số tiền lãi này được FPTS công bố trên website <http://www.fpts.com.vn>. FPTS được toàn quyền tự động thu nợ gốc và tiền lãi từ Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng.

ĐIỀU 4: ĐÓNG VỊ THẾ, XỬ LÝ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

- 4.1. Khách hàng đồng ý rằng, nếu có bất kỳ sự kiện nào dưới đây xảy ra, FPTS có toàn quyền xử lý tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng để thu hồi các khoản nợ và thực hiện các nghĩa vụ của Khách hàng mà không cần sự đồng ý của Khách hàng và không phụ thuộc vào di chúc hoặc cam kết về nghĩa vụ của Khách hàng với bất kỳ một bên thứ ba nào khác:
- Ngay khi Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ bằng hoặc cao hơn Tỷ lệ xử lý (100%).
 - Khách hàng vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng mở tài khoản giao dịch CKPS đã ký với FPTS.
 - Khách hàng bị chết hoặc không còn đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của Pháp luật Việt Nam.
 - Khách hàng thuộc đối tượng không được phép giao dịch CKPS theo quy định của Pháp luật Việt Nam.
 - Tài sản của Khách hàng bị cưỡng chế thi thành theo quy định của Pháp luật Việt Nam.
- 4.2. Trong trường hợp FPTS xử lý tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng, FPTS có toàn quyền quyết định:
- Số lượng vị thế đóng và mức giá đặt lệnh đóng vị thế.
 - Tạm ngừng giao dịch đối với Tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng.
 - Sử dụng, bán, chuyển giao tài sản ký quỹ của Khách hàng.
 - Điều chuyển tiền, chứng khoán giữa các Tài khoản giao dịch CKPS và Tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng.
 - Bán hoặc thu hồi bất kỳ tài sản nào khác của Khách hàng hiện có trên Tài khoản giao dịch CKPS và/hoặc trên Tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở.
- 4.3. Trong trường hợp sau khi xử lý theo mục 4.2 ở trên vẫn chưa đủ thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng, phần tiền phải thanh toán còn thiếu được tiếp tục ghi nhận là nợ quá hạn của Khách hàng và Khách hàng có trách nhiệm tiếp tục thanh toán cho FPTS.
- 4.4. Trong trường hợp FPTS xử lý các Tài khoản giao dịch chứng khoán, Khách hàng vẫn phải có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến chứng khoán như công bố thông tin đối với Khách hàng thuộc đối tượng phải công bố thông tin và các nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 5: PHÍ, THUẾ

- 5.1. Khách hàng có trách nhiệm thanh toán cho FPTS các khoản tiền bao gồm Phí, Tiền lãi và các khoản chi phí liên quan đến việc thực hiện giao dịch CKPS của Khách hàng bất kể việc thực hiện giao dịch đó xuất phát từ yêu cầu của Khách hàng hay do FPTS thực hiện theo các thỏa thuận trong Hợp đồng mở tài khoản giao dịch CKPS và trong Bản Điều khoản và Điều kiện giao dịch CKPS này.
- 5.2. Khách hàng có trách nhiệm thanh toán tất cả các khoản thuế theo quy định của Pháp luật Việt Nam liên quan đến giao dịch CKPS trên tài khoản của Khách hàng.

ĐIỀU 6: CAM KẾT MẠC ĐỊNH

- 6.1 Khách hàng đồng ý ủy quyền cho FPTS được thay mặt Khách hàng thực hiện việc chuyển tiền, rút tiền, phong tỏa, giải tỏa tài sản trên tài khoản giao dịch CKPS để thực hiện ký quỹ, thanh toán bù trừ, thanh toán lãi lỗ vị thế, thanh toán đáo hạn, thanh toán tiền FPTS đã ứng trước, tiền lãi, phí, thuế và nghĩa vụ tài chính khác của Khách hàng đối với FPTS và/hoặc đối với các cơ quan có thẩm quyền.
- 6.2 Khách hàng xác nhận rằng đã được FPTS tư vấn và giải thích rõ về các rủi ro có thể phát sinh khi thực hiện giao dịch CKPS và đồng ý chấp nhận các rủi ro đó. Khách hàng cũng xác nhận rằng đã được giải thích và hiểu rõ các quy định và cách thức giao dịch CKPS tại FPTS.
- 6.3 Khách hàng đảm bảo với FPTS rằng mọi thông tin cung cấp cho FPTS là trung thực và chính xác về mọi phương diện. Khách hàng có nghĩa vụ cung cấp cho FPTS thông tin cá nhân và/hoặc thông tin liên lạc mới nhất của Khách hàng. FPTS không chịu trách nhiệm nếu Khách hàng không kịp thời cung cấp cho FPTS bất kỳ thay đổi nào đối với thông tin cá nhân và/hoặc thông tin liên lạc của Khách hàng.
- 6.4 Khách hàng đồng ý cho FPTS cung cấp các thông tin cá nhân và thông tin giao dịch của Khách hàng cho bất cứ cơ quan có thẩm quyền nào theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

KHÁCH HÀNG
(Ký, họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT
(Ký, họ tên, đóng dấu)